

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Bích.

Địa chỉ: Xóm 2, thôn Hiệp Vinh 2, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh.  
(lần đầu)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Xét Đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc Bích ở xóm 2, thôn Hiệp Vinh 2, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh;*

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 520/TTT-P3 ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại điểm 1 Thông báo số 249/TB-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2024, với các nội dung sau đây:

**I. Nội dung khiếu nại:** Yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 3.099m<sup>2</sup> đất nông nghiệp cho hộ ông do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu tái định cư - dân cư Hiệp Vinh 2 thuộc Khu Công nghiệp - Đô thị Becamex A tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh.

**II. Kết quả kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ:**

**1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:**

Thực hiện Dự án xây dựng Khu tái định cư - dân cư Hiệp Vinh 2 thuộc Khu Công nghiệp - Đô thị Becamex A, hộ ông Nguyễn Ngọc Bích bị giải tỏa trắng 02 thửa đất số 106 và 107, tờ bản đồ số 21 (theo HSKT đo đạc năm 2016), tại thôn Hiệp Vinh 2, xã Canh Vinh với tổng diện tích bị thu hồi là 5.053,5m<sup>2</sup> (trong đó: Thửa 106 là 1.369,5m<sup>2</sup> và thửa 107 là 3.684,0m<sup>2</sup>), được Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh xác nhận nguồn gốc đất tại Văn bản số 304/UBND ngày 27 tháng 10 năm 2022, với nội dung:

“- Thửa đất số 106, tờ bản đồ số 21, diện tích 1.369,5m<sup>2</sup>, thu hồi hết thửa (theo HSKT thửa đất năm 2016), hiện trạng hộ trồng Rừng sản xuất và trực tiếp sản xuất nông nghiệp, đất nhóm 1, vị trí 2; thửa đất có nguồn gốc theo Hồ sơ địa chính năm 1997:

+ Diện tích 1.065,5m<sup>2</sup> do hộ khai hoang một phần thửa đất số 83, tờ bản đồ số 10 và bờ hoang không có số thửa trong Bản đồ 299, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến nay.

+ Diện tích  $304m^2$  có nguồn gốc là thửa đất số 601, tờ bản đồ số 10, Bản đồ 299, loại đất Hg/B (đất bằng chưa sử dụng) thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý không thuộc quỹ đất công ích, sử dụng sau ngày 01 tháng 7 năm 2004.

- Thửa đất thửa 107, tờ bản đồ số 21, diện tích  $3.684,0m^2$ , thu hồi hết thửa, (theo Hồ sơ địa chính năm 2016), hiện trạng hộ trồng Rừng sản xuất và trực tiếp sản xuất nông nghiệp; thửa đất có nguồn gốc theo Hồ sơ địa chính năm 1997:

+ Diện tích  $889m^2$  do hộ khai hoang bờ hoang không có số thửa trong Bản đồ 299, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến nay. Hiện trạng trồng Rừng sản xuất và trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Đất nhóm 1, vị trí 2.

+ Diện tích  $2.795m^2$  do hộ sử dụng các thửa đất số 573, 574, 600, 576 cùng loại đất Hg/B (đất bằng chưa sử dụng) và 552 loại đất RTS (trồng Rừng sản xuất) thuộc tờ bản đồ số 10, do Ủy ban nhân dân xã quản lý không thuộc quỹ đất công ích, sử dụng sau ngày 01 tháng 7 năm 2004”.

Sau đó, Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh có Văn bản số 28/UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 và Văn bản số 96/UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 xác nhận lại nguồn gốc, với nội dung: “Qua rà soát, kiểm tra Hồ sơ địa chính và xác minh thời điểm sử dụng đất thực tế của hộ ông Nguyễn Ngọc Bích. Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh đính chính nguồn gốc sử dụng 02 thửa đất số 106 và 107, tờ bản đồ số 21 (Bản đồ phục vụ Dự án Becamex Bình Định), với nội dung như sau:

Thửa số 106, tờ bản đồ 21, diện tích  $1.369,5m^2$ , trong đó:

- Diện tích  $1.065,5m^2$  do hộ khai hoang một phần thửa đất số 83, tờ bản đồ số 6 và bờ hoang không có số thửa trong Bản đồ 299, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến nay. Hiện trạng trồng Rừng sản xuất (vị trí 2, nhóm 1) và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

- Diện tích  $304m^2$  do hộ tự ý chiếm sử dụng thửa đất số 601, tờ bản đồ số 10, loại đất Hg/B (đất bằng chưa sử dụng) do Ủy ban nhân dân xã quản lý không thuộc quỹ đất công ích, không được bồi thường về đất. Các thông tin khác không thay đổi.

Thửa số 107, tờ bản đồ 21, diện tích  $3.684m^2$ , trong đó:

- Diện tích  $2.675m^2$  do hộ tự ý chiếm dụng các thửa đất số 573 (diện tích  $768m^2$ ), thửa đất số 574 (diện tích  $580m^2$ ), một phần thửa đất số 576 (diện tích  $623m^2$ ) cùng loại đất Hg/B (đất bằng chưa sử dụng) và một phần diện tích thửa đất số 552 (diện tích  $704m^2$ ) loại đất RTS (trồng Rừng sản xuất), thuộc tờ bản đồ số 10. Đất Ủy ban nhân dân xã quản lý không thuộc quỹ đất công ích.

- Diện tích  $1.009m^2$  do hộ khai hoang thửa đất số 600 loại đất Hg/B (đất bằng chưa sử dụng), tờ bản đồ số 10 và bờ hoang không có số thửa trong Bản đồ 299, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp trước ngày 01 tháng 7

*gsk*

năm 2004 đến nay. Hiện trạng trồng Rừng sản xuất (vị trí 2, nhóm 1) và trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

Quá trình xác nhận nguồn gốc sử dụng đất trước đây có sự sai sót tại thửa đất số 600, tờ bản đồ số 10, diện tích 120m<sup>2</sup> xác nhận nguồn gốc do Ủy ban nhân dân xã quản lý nên không được bồi thường. Qua kiểm tra diện tích này do hộ khai hoang đề nghị Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án điều chỉnh bồi thường cho hộ. Các thông tin khác không thay đổi”.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh có Báo cáo số 82/UBND về việc xác nhận bổ sung, làm rõ nguồn gốc sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Ngọc Bích, như sau:

“1. Thửa đất số 601, tờ bản đồ số 10 diện tích 304m<sup>2</sup>:

- Sau thời điểm cân đối giao quyền ruộng đất theo Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ, diện tích thửa đất này không giao cho hộ dân nào, thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý, tổ chức đưa ra đấu giá để sản xuất nông nghiệp nhưng không có hộ dân nào đấu giá nên bỏ đất trống.

- Năm 2004 - 2010, Ủy ban nhân dân xã đưa ra đấu giá nhưng hộ ông Nguyễn Ngọc Bích không đấu giá và tự ý chiếm dụng trồng cây Bạch đàn.

- Năm 2013 - 2016, hộ ông Nguyễn Văn Minh sử dụng trồng Rừng sản xuất.

- Từ sau năm 2016 đến nay, ông Nguyễn Ngọc Bích tiếp tục chiếm dụng trồng Rừng sản xuất (không đấu giá).

2. Thửa đất số 573, 574 và 576, tờ bản đồ số 10:

- Sau thời điểm cân đối giao quyền ruộng đất theo Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ, diện tích các thửa đất trên không có giao cho hộ dân nào, thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý, tổ chức đưa ra đấu giá nhưng không có hộ dân nào đấu giá nên bỏ đất trống.

- Năm 2004, Ủy ban nhân dân xã đưa ra đấu giá nhưng không có hộ dân tham gia đấu giá.

- Năm 2007- 2010, hộ ông Trần Ký đấu giá trồng cây Mía.

- Năm 2010 - 2016, hộ ông Trần Ký đấu giá trồng Rừng sản xuất.

- Từ sau năm 2016 đến nay, ông Nguyễn Ngọc Bích tiếp tục chiếm dụng trồng Rừng sản xuất (không đấu giá).

3. Thửa đất số 552, tờ bản đồ số 10, diện tích 4.170m<sup>2</sup>:

Theo trình bày của ông Nguyễn Đăng Thứ - Trưởng thôn Hiệp Vinh 2: Thửa đất này được Ủy ban nhân dân xã giao cho Tập thể thôn Hiệp Vinh 2 sử dụng gây quỹ cho thôn hoạt động từ năm 2005 (không có Biên bản). Trong quá

*gsk*

trình sử dụng ông Nguyễn Ngọc Bích chiếm dụng một phần thửa đất 552, tờ bản đồ số 10, diện tích  $704m^2$ , phần diện tích còn lại đã thu hồi đất, không bồi thường về đất, chỉ bồi thường cây cối, hoa màu trên đất.

4. Năm 2013, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo Tổ công tác kiểm tra tất cả các thửa đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý, đưa ra đấu giá để sản xuất nông nghiệp, người dân không đấu giá mà tự ý chiếm dụng sản xuất để thu tiền hoa lợi và buộc giao đất lại cho Ủy ban nhân dân xã quản lý. Tất cả các thửa đất này đều nằm trong diện buộc nộp tiền hoa lợi và giao trả đất cho Ủy ban nhân dân xã quản lý. Tuy nhiên Tổ công tác lưu các Biên bản kiểm tra, cam kết không đầy đủ; ông Nguyễn Ngọc Bích cũng có Bản cam kết nộp tiền hoa lợi trồng cây nguyên liệu giấy trên đất xã quản lý.

5. Hộ ông Nguyễn Ngọc Bích đã được cân đối giao quyền sử dụng đất theo Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ, gồm 10 thửa đất với tổng diện tích  $8.062m^2$  (gồm:  $5.302m^2$  đất lúa,  $2.760m^2$  đất màu). Tuy nhiên, hộ ông Nguyễn Ngọc Bích vẫn tự ý chiếm dụng các thửa đất nêu trên”.

## **2. Kết quả bồi thường, hỗ trợ:**

Căn cứ kết quả xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh; Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã lập Phương án tính toán bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Nguyễn Ngọc Bích, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 (với số tiền 105.523.200 đồng) và Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 (với số tiền là 4.200.000 đồng).

## **III. Kết quả đối thoại:**

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức đối thoại ông Trần Duy Tân (được ông Nguyễn Ngọc Bích ủy quyền), kết quả như sau:

Thống nhất với đề xuất của đại diện các cơ quan dự họp và Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 520/TTT-P3 ngày 10 tháng 6 năm 2024, theo đó:

Việc ông Nguyễn Ngọc Bích yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích  $3.099m^2$  đất nông nghiệp cho hộ ông là không có cơ sở để xem xét, giải quyết; vì:

- Thửa số 106, tờ bản đồ 21, tổng diện tích  $1.369,5m^2$ , trong đó:

+ Diện tích  $1.065,5m^2$  do hộ khai hoang, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến nay, hiện trạng trồng Rừng sản xuất và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp đã được Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án bồi thường, hỗ trợ theo loại đất trồng cây lâu năm là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Quyết định 23/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

*(Chữ ký)*

+ Diện tích 304m<sup>2</sup> do hộ tự ý chiếm sử dụng sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 đối với thửa đất số 601 do Ủy ban nhân dân xã quản lý (*không thuộc quỹ đất công ích*) nên Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án không tính bồi thường, hỗ trợ đất trồng cây lâu năm là đúng quy định.

- Thửa số 107, tờ bản đồ 21, diện tích 3.684m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Diện tích 1.009m<sup>2</sup> do hộ khai hoang thửa đất số 600, diện tích 120m<sup>2</sup> và bờ hoang không có số thửa trong Bản đồ 299, sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến nay. Hiện trạng trồng Rừng sản xuất và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp đã được Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án bồi thường hỗ trợ đất trồng cây lâu năm là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quyết định 23/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Diện tích 2.675m<sup>2</sup> do hộ tự ý chiếm dụng sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 đối với các thửa đất số 573, thửa đất số 574, một phần thửa đất số 576 và một phần diện tích thửa đất số 552 do Ủy ban nhân dân xã quản lý (*không thuộc quỹ đất công ích*) nên Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án không tính bồi thường, hỗ trợ đất trồng cây lâu năm là đúng quy định.

- Hộ ông Nguyễn Ngọc Bích không thống nhất kết quả đối thoại.

#### **IV. Kết luận:**

Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh rà soát hồ sơ vụ việc, kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung ông Nguyễn Ngọc Bích khiếu nại yêu cầu giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 3.099m<sup>2</sup> đất nông nghiệp cho hộ ông do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu tái định cư - dân cư Hiệp Vinh 2 thuộc Khu Công nghiệp - Đô thị Becamex A tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh; vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với hộ ông Nguyễn Ngọc Bích do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu tái định cư - dân cư Hiệp Vinh 2 thuộc Khu Công nghiệp - Đô thị Becamex A tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện Vân Canh tổ chức công bố và giao Quyết định này đến ông Nguyễn Ngọc Bích trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.



**Điều 3.** Trong thời hạn Luật định, ông Nguyễn Ngọc Bích không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vân Canh, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Nguyễn Ngọc Bích chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND huyện Vân Canh (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD. /

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**